

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

Bản án số: 28/2023/HSST

Ngày: 13/7/2023

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG TỈNH BÌNH PHƯỚC

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đức

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lưu Huy H

Ông Nguyễn Thanh Minh

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Quý – Thư ký Tòa án.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long tham gia phiên
tòa:** Bà Phan Thị Mai Hồng – Kiểm sát viên

Ngày 13 tháng 7 năm 2023, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 21/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Thái Bình V (*Bi N*), sinh năm 1987, tại Bình Phước

Hộ khẩu thường trú: Tổ 04, khu phố P H , phường P Đ, thị xã B L, tỉnh Bình Phước; Nơi ở: Tổ 05, khu phố P N, phường P Đ, thị xã B L, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Kinh doanh nH nghi; trình độ văn hoá (học vấn): 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Á, sinh năm 1962 (đã chết) và Phan Thị N, sinh năm 1964; Vợ bị cáo tên Đinh Thị Ngọc C, sinh năm 1993; có 04 con chung, lớn nhất sinh năm 2007, nhỏ nhất sinh năm 2021; Tiền án: Không

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm Hnh chính số 17/QĐ-XPHC ngày 23/02/2022 của Công an thị xã Bình Long xử phạt Lê Thái Bình V 4.000.000đ (bốn triệu đồng) về Hnh vi Gây rối trật tự công cộng (V đã đóng tiền phạt vào ngày 31/3/2022).

Nhân thân:

- Tại Bản án số 113/2005/HSST ngày 30/9/2005 của Tòa án nhân dân huyện Bình Long xử phạt Lê Thái Bình V 12 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 (đã chấp Hnh xong).

- Tại Bản án số 45/2010/HSST ngày 30/9/2010 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long xử phạt Lê Thái Bình V 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 (đã chấp Hnh xong).

- Tại Bản án số 53/2012/HSST ngày 13/11/2012 của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long xử phạt Lê Thái Bình V 16 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ theo khoản 1 Điều 257 BLHS năm 1999 (đã đóng án phí ngày 03/01/2013 và chấp hành xong hình phạt tù ngày 19/11/2013).

Ngày 21/12/2022, bị bắt khẩn cấp và tạm giữ hình sự. Đến ngày 29/12/2022, bị khởi tố, chuyển tạm giam về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

Ngày 19/01/2023, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp cho bảo lãnh, cấm đi khỏi nơi cư trú, tạm hoãn xuất cảnh cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Anh Phạm Văn T, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Cư trú: Tổ 21, ấp T L, xã T T, huyện B Đ, tỉnh Bình Phước.

2. Chị Nguyễn Thị Phương H, sinh năm 1976 (có đơn xin vắng mặt)

Cư trú: Tổ 1, ấp , xã A K, huyện H Q, tỉnh Bình Phước.

3. Chị Đinh Thị Ngọc C, sinh năm 1993 (vắng mặt)

Cư trú: Tổ 5, khu phố P N, phường P Đ, thị xã B L, tỉnh Bình Phước.

4. Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội

Địa chỉ: Lô D26 khu đô thị mới Cầu Giấy, phường Yên Hoà, quận Cầu Giấy, THnh phố H Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu muốn vay tiền nên anh Phạm Văn T liên lạc và gặp Lê Thái Bình V, đề hỏi vay tiền. V đồng ý nên ngày 20/6/2022, V cho anh T vay 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) với mức lãi suất thỏa thuận là 20.000 đồng/1.000.000 đồng/ 01ngày (mỗi ngày anh T phải trả 600.000đ (sáu trăm nghìn đồng) tiền lãi cho V)). Đến chiều cùng ngày 20/06/2022, anh T đã trả cho V 31.200.000đ (ba mươi một triệu hai trăm nghìn đồng), gồm tiền gốc 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng), tiền lãi là 1.200.000đ (tức là 40.000đồng/1.000.000 đồng/01 ngày theo yêu cầu của V).

Tiếp đến V còn cho vay thêm các lần sau:

Ngày 22/6/2022, V cho anh T vay 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng); ngày 27/6/2022, V cho anh T vay 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) với mức lãi suất như lần trước. Đến ngày 12/7/2022, anh T trả cho

V 69.400.000đ (sáu mươi chín triệu bốn trăm nghìn đồng), gồm 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng) tiền gốc và 19.400.000đ (mười chín triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền lãi.

Từ ngày 13/7/2022, V cho anh T vay 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng); ngày 18/7/2022, V cho anh T vay 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) nhưng V chuyển khoản cho anh T 22.000.000đ (hai mươi hai triệu đồng) cho anh T ((V và anh T thống nhất trừ 05 ngày tiền lãi của khoản vay từ ngày 13/7

đến ngày 18/7/2023); Cùng ngày 18/7/2022, V cho anh T vay 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) nhưng V chỉ chuyển 28.400.000đ (hai mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng) cho anh T ((V và anh T thống nhất trừ 1.600.000đ (một triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền lãi 01 ngày của khoản vay tính đến ngày 18/07/2022)). Đến ngày 26/7/2022, V cho anh T vay 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) nhưng V chỉ chuyển 14.400.000đ (mười bốn triệu bốn trăm nghìn đồng) cho anh T ((V và anh T thống nhất trừ 5.600.000đ (năm triệu sáu trăm nghìn đồng) tiền lãi 09 ngày của khoản vay từ ngày 18/7 đến ngày 26/7/2022)). Tổng số V cho anh T vay từ ngày 13/7/2022 đến ngày 26/7/2022 là 100.000.000đ (một trăm triệu đồng).

Đến ngày 06/10/2022, anh T tiếp tục trả tiền lãi cho V 127.800.000đ (một trăm hai mươi bảy triệu tám trăm nghìn đồng) nhưng chưa trả tiền gốc.

Tổng tiền lãi anh T đã trả cho các khoản vay của V từ ngày 20/6/2022 đến tháng 10/2022 là 148.400.000đ (một trăm bốn mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng).

Do tiền lãi suất cao, anh T không còn khả năng tiếp tục trả tiền nên V liên tục đòi anh T trả nợ tiền vay nên ngày 19/12/2022 anh T tố cáo vụ việc với Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh Bình Phước. Phòng Cảnh sát hình sự - tiếp nhận nguồn tin tiến Hnh xác minh thu thập chứng cứ việc V chuyển tiền cho anh T và anh T chuyển trả tiền cho V trên điện thoại và các sao kê giao dịch giữa V và anh T do ngân Hng Sacombank - Phòng giao dịch Bình Long, Phòng giao dịch Bù Đốp cung cấp. Từ cơ sở đó đã tiến Hnh làm việc với Lê Thái Bình V. V T nhận việc cho anh T vay tiền với lãi suất như anh T tố cáo nên chuyển vụ việc cho Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Bình Long xử lý theo thẩm quyền.

Ngoài ra, Lê Thái Bình V còn cho chị Nguyễn Thị Phương H vay tiền với lãi suất cao nhưng tiền thu lợi bất chính chưa đến 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng), còn trong thời hiệu xử phạt Hnh chính, cụ thể:

Khoảng tháng 02/2022, Lê Thái Bình V cho chị Nguyễn Thị Phương H vay 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), với lãi suất thỏa thuận là 12.500 đồng/1.000.000 đồng/01 ngày ((mỗi ngày chị H phải trả 500.000đ (năm trăm nghìn đồng) tiền lãi cho V)). Khoảng 05 ngày sau, chị H đã trả 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), tiền gốc và 2.500.000đ (hai triệu năm trăm ngàn đồng) tiền lãi cho V.

Tiếp đến khoảng đầu tháng 03/2022, V cho chị H vay 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) với lãi suất thỏa thuận 12.000 đồng/1.000.000 đồng/01 ngày (mỗi ngày chị H phải trả 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) tiền lãi cho V)). Đến khoảng cuối tháng 3/2022 chị H đã trả cho V 03 lần tiền lãi mỗi lần 3.000.000đ (ba triệu đồng) = 9.000.000đ (chín triệu đồng) tiền lãi.

Tổng tiền lãi chị H đã trả cho các khoản vay của V từ tháng 02/2022 đến cuối tháng 03/2022 là 11.500.000đ (mười một triệu năm trăm nghìn đồng).

Đến tháng 10/2022, V chốt chị H còn nợ V là 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) tiền gốc và 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng) tiền lãi, chị H

thống nhất với V. Đến ngày 29/3/2023, tại Cơ quan điều tra chị H trả cho V 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) tiền gốc. V thống nhất không tính lãi đối với khoản vay của chị H.

Đối chiếu với khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự quy định về Lãi suất, quy định: “1. Lãi suất vay do các bên thỏa thuận.

Trường hợp các bên có thỏa thuận về lãi suất thì lãi suất theo thỏa thuận không được vượt quá 20%/năm của khoản tiền vay, trừ trường hợp luật khác có liên quan quy định khác. Căn cứ tình hình thực tế và theo đề xuất của Chính phủ, Ủy ban thường vụ Quốc hội quyết định điều chỉnh mức lãi suất nói trên và báo cáo Quốc hội tại kỳ họp gần nhất. Trường hợp lãi suất theo thỏa thuận vượt quá lãi suất giới hạn được quy định tại khoản này thì mức lãi suất vượt quá không có hiệu lực.

...”và khoản 1 Điều 201 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017) thì ngày 20/6/2022, Lê Thái Bình V cho anh Phạm Văn T vay 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng), với lãi suất 40.000 đồng/01triệu/01ngày, tương đương 04%/01 ngày = 1.460%/01 năm đã vượt 73 lần của khoản tiền vay mà Bộ luật Dân sự quy định.

Từ ngày 22/6/2022 đến tháng 10/2022, Lê Thái Bình V cho anh Phạm Văn T vay 150.000.000đ (một trăm năm mươi triệu đồng), với lãi suất 20.000đồng/01 triệu/01 ngày, tương đương 02%/01 ngày = 730%/01 năm đã vượt 36,5 lần của khoản tiền vay mà Bộ luật Dân sự quy định.

Anh T đã trả 148.400.000đ (một trăm bốn mươi tám triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền lãi cho V sau khi khấu trừ phần lãi tối đa theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 và gấp 05 lần theo Điều 201 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), tương đương 100%/01 năm là 4.051.000đ (bốn triệu không trăm năm mươi một nghìn đồng) thì Lê Thái Bình V đã thu lợi bất chính 144.447.000đ (một trăm bốn bốn triệu bốn trăm bốn mươi bảy nghìn đồng) của anh T.

Trong tháng 02/2022, Lê Thái Bình V cho chị Nguyễn Thị Phương H vay 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng), với lãi suất 12.500 đồng/01 triệu/01 ngày = 1,25% ngày = 456, 25 %/01 năm đã vượt 22,8 lần quy định.

Trong tháng 3/2022 Lê Thái Bình V cho chị Nguyễn Thị Phương H vay 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu), với lãi suất 12.000 đồng/01 triệu/01 ngày = 1,2% ngày = 438%/01 năm đã vượt 21,9 lần quy định.

Chị H đã trả 11.500.000đ (mười một triệu năm trăm nghìn đồng) tiền lãi cho V sau khi khấu trừ phần lãi tối đa theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 và gấp 05 lần theo Điều 201 Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung 2017), tương đương 100%/01 năm là 521.000đ (năm trăm hai mươi một nghìn đồng) thì Lê Thái Bình V đã thu lợi bất chính 10.979.000đ (mười triệu chín trăm bảy mươi chín nghìn đồng).

Tổng số tiền thu lợi bất chính mà V đã thu được từ các lần cho anh T, chị H vay là 155.426.000đ (một trăm năm mươi lăm triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn đồng).

Cáo trạng số 23/CT-VKS-BĐ ngày 23 tháng 5 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long truy tố Lê Thái Bình Về tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo khoản 2 Điều 201 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên Quyết định truy tố như cáo trạng; Căn cứ tính chất mức độ phạm tội đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 38, Điều 50, khoản 2 Điều 201 Bộ luật hình sự và bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ tHnh khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tự nguyện giao nộp 184.998.000 đồng, đang nuôi mẹ và 04 con nhỏ, hiện bệnh lao phổi và suy nhược thần kinh nên căn cứ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 làm tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt bị cáo hình phạt chính: Từ 06 đến 08 tháng tù về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự.

Căn cứ khoản 3 Điều 201 Bộ luật hình sự, phạt bổ sung bị cáo: từ 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) đến 40.000.000đ (bốn mươi triệu đồng).

- Về vật chứng:

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và khoản 1, khoản 2 Điều 5 Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng Điều 201 của Bộ luật Hình sự và xét xử vụ án hình sự về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự:

- Đối với số tiền 184.998.000đ (một trăm tám mươi bốn triệu chín trăm chín mươi tám nghìn đồng) do Lê Thái Bình V giao nộp.

+ Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho anh Phạm Văn T 144.447.000đ (một trăm bốn bốn triệu bốn trăm bốn mươi bảy nghìn đồng); trả lại cho chị Nguyễn Thị Phương H 10.979.000đ (mười triệu chín trăm bảy mươi chín nghìn đồng) do anh T, chị H trả lãi vượt mức quy định cho V.

+ Đề nghị tịch thu sung ngân sách N H nước 4.572.000đ (bốn triệu năm trăm bảy mươi hai nghìn đồng) tiền lãi tương ứng mức lãi suất cao nhất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự mà V đã thu được của anh T, chị H.

+ Đề nghị tịch thu sung ngân sách N H nước 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) tiền vay gốc chị Nguyễn Thị Phương H đã trả cho V.

- Đối với 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) tiền vay gốc anh Phạm Văn T trả cho Lê Thái Bình V tại Cơ quan điều tra đã được V giao nộp đề nghị tịch thu sung Ngân sách nH nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu tím, loại Iphone 13 ProMax là tài sản của chị Đinh Thị Ngọc C là vợ của V cho V mượn sử dụng ngày 20/12/2022, nên đề nghị trả lại cho chị Chúc.

- Đối với 01 sim điện thoại loại sim điện tử (e sim) có số thuê bao - 0982.951.952 do V sử dụng liên lạc với anh T, chị H trong việc giao dịch cho vay tiền. Áp dụng khoản 7 Điều 4 Luật quản lý, sử dụng tài sản công quy định các loại tài sản công thuộc sở hữu toàn dân do NH nước đại diện chủ sở hữu thì số thuê bao 0982.951952 là tài sản công thuộc Tập đoàn Công nghiệp - Viễn

thông quân đội nên đề nghị trả cho đại diện chủ sở hữu là Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông quân đội để quản lý.

Những vấn đề liên quan:

- Đối với việc V tự khai có cho một số người khác vay tiền. Cơ quan điều tra đang xác minh và thông báo truy tìm những người vay tiền của V để làm việc nhưng chưa có kết quả khi nào làm rõ xử lý sau.

- Đối với việc Lê Thái Bình V cho Ngô Viết T vay 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng) từ ngày 15/11/2021 đến ngày 18/11/2021, Thanh đã trả cho V tiền gốc và 9.400.000đ (chín triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền lãi đã hết thời hiệu xử lý vi phạm Hình chính theo khoản 1 Điều 6 Luật xử lý vi phạm Hình chính nên căn khoản 3 Điều 7 Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20/12/2021 của Tòa án nhân dân tối cao nên không tính vào tiền thu lợi bất chính để truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Ngày 31/01/2022 anh Ngô Viết Thanh thế chấp xe ô tô Toyota, biển số 93A-28688 cho Lê Thái Bình Vdo chiếc xe này anh Thanh mua trả góp thông qua Ngân Hng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam (VIB) là giao dịch dân sự hiện Tòa án nhân dân thị xã Bình Long đang thụ lý tại Thông báo số 27/2023/TB-TLVA ngày 27/3/2023.

- Đối với việc V cho chị Nguyễn Thị Ngọc D vay số tiền 350.000.000đ (ba trăm năm mươi triệu đồng) khoảng tháng 10/2022, chị D đã trả cho V 350.000.000đ (ba trăm năm mươi triệu đồng) tiền gốc và 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng) tiền lãi. Như vậy lãi suất là $500 \text{ đồng}/01 \text{ triệu}/01 \text{ ngày} = 0,05\%/01 \text{ ngày} = 18,25\%/01 \text{ năm}$ nên không vi phạm pháp luật.

- Đối với việc V cho Nguyễn Trọng H vay 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), với thỏa thuận lãi suất hai bên là $2.000 \text{ đồng}/01 \text{ triệu}/01 \text{ ngày} = 0,2\%/01 \text{ ngày} = 73\%/01 \text{ năm}$ không vi phạm pháp luật. Hiện Trọng Huy đã trả cho V tiền gốc và V không yêu cầu tiền lãi.

- Đối với việc V cho Trần Nhật H vay 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), với thỏa thuận lãi suất hai bên là $2.000 \text{ đồng}/01 \text{ triệu}/01 \text{ ngày} = 0,2\%/01 \text{ ngày} = 73\%/01 \text{ năm}$ không vi phạm pháp luật. Hiện Nhật Huy đã trả cho V số tiền này và V không yêu cầu tiền lãi.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên và bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về Hình vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Bình Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, Kiểm sát viên, Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, Hội đồng xét xử, thư ký phiên tòa: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về Hình vi, quyết định của Cơ

quan tiền Hành tố tụng, ý người tiến Hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến Hành tố tụng, người tiến Hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo phù hợp về thời gian, địa điểm và quá trình thực hiện tội phạm, phù hợp với các tài liệu chứng cứ, vật chứng có trong hồ sơ vụ án đã thu thập được. Hội đồng xét xử đủ cơ sở để kết luận: Từ khoảng 02/2022 đến tháng 10/2022, Lê Thái Bình V cho anh Phạm Văn T và chị Nguyễn Thị Phương H vay tiền với lãi suất vượt mức gấp 05 lần của mức lãi suất cao nhất quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự 2015 và thu lợi bất chính 155.426.000đ (một trăm năm mươi lăm triệu bốn trăm hai mươi sáu nghìn đồng). Như vậy, đủ yếu tố cấu thành tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự” theo quy định tại khoản 2 Điều 201 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi: Bị cáo cho vay với lãi suất cao hơn 5 lần mức lãi suất NH nước quy định, Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của nhà nước về tín dụng trong lĩnh vực kinh doanh tiền tệ, xâm hại trật tự công cộng, ảnh hưởng nếp sống văn minh, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có nhân thân xấu, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn thực hiện với lỗi cố ý, cần xử phạt tù có thời hạn và phạt tiền bổ sung để răn đe, phòng chống tội phạm và giáo dục chung.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có tình tiết tăng nặng.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo về Hành vi phạm tội của mình, tỏ ra ăn năn hối cải; tích cực hợp tác với cơ quan tiến Hành tố tụng để sớm kết thúc vụ án; Bị cáo nhận được Thư cảm ơn của Ban chấp Hành đoàn phường Phú Đức, thị xã Bình Long; Trung tâm bảo trợ xã hội Tân Hiệp; Giáo hội Phật giáo Việt Nam tỉnh Bình Phước, chùa Thanh Lương và Ủy ban nhân dân phường Hưng chiến, thị xã Bình Long về việc đã nhiều lần hỗ trợ và làm từ thiện cho trẻ em hộ nghèo, hộ hoàn cảnh khó khăn, hộ bán vé số, hội phụ nữ khó khăn và tham gia tổ chức nấu ăn và phát quà trực tiếp tại Trung tâm Bảo trợ xã hội Tân Hiệp vào lúc dịch bệnh Covid 19 diễn ra tại địa phương. Đây là các tính tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xét bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ tại điểm s, t khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, căn cứ khoản 1, 3 Điều 54 Bộ luật hình sự để xử bị cáo dưới mức khởi điểm của khung hình phạt và phạt tiền bổ sung đối với bị cáo là phù hợp tính nhân đạo và khoan hồng của pháp luật.

[6] Về vật chứng:

- Đối với số tiền 184.998.000đ (một trăm tám mươi bốn triệu chín trăm chín mươi tám nghìn đồng) do Lê Thái Bình V giao nộp.

+ Cơ quan điều tra đã xử lý trả lại cho anh Phạm Văn T số tiền 144.447.000đ (một trăm bốn bốn triệu bốn trăm bốn mươi bảy nghìn đồng), trả

lại cho chị Nguyễn Thị Phương H số tiền 10.979.000đ (mười triệu chín trăm bảy mươi chín nghìn đồng) là tiền anh T, chị H trả lãi vượt mức quy định cho V.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 4.572.000đ (bốn triệu năm trăm bảy mươi hai nghìn đồng) tiền lãi tương ứng mức lãi suất cao nhất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự mà V đã thu được của anh T, chị H.

+ Tịch thu sung ngân sách nhà nước số tiền 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) tiền vay gốc chị Nguyễn Thị Phương H đã trả cho V.

- Đối với số tiền 100.000.000đ (một trăm triệu đồng) tiền vay gốc anh Phạm Văn T trả cho Lê Thái Bình V tại Cơ quan điều tra đã được V giao nộp tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu tím, loại Iphone 13 ProMax là tài sản của chị Đinh Thị Ngọc C là vợ của V cho V mượn sử dụng ngày 20/12/2022, nên trả lại cho chị C.

- Đối với 01 sim điện thoại loại sim điện tử (e sim) có số thuê bao 0982.951952 do V sử dụng liên lạc với anh T, chị H trong việc giao dịch cho vay tiền. Căn cứ khoản 7 Điều 4 Luật quản lý, sử dụng tài sản công quy định các loại tài sản công thuộc sở hữu toàn dân do nhà nước đại diện chủ sở hữu thì số thuê bao 0982.951952 là tài sản công thuộc Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông quân đội nên đề nghị trả cho đại diện chủ sở hữu là Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông quân đội để quản lý.

[7] Những vấn đề liên quan:

- Đối với việc V tự khai có cho một số người khác vay tiền. Cơ quan điều tra đang xác minh và thông báo truy tìm những người vay tiền của V để làm việc nhưng chưa có kết quả nên khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

- Đối với việc Lê Thái Bình V cho Ngô Viết T vay 110.000.000đ (một trăm mười triệu đồng) từ ngày 15/11/2021 đến ngày 18/11/2021, Thanh đã trả cho V tiền gốc và 9.400.000đ (chín triệu bốn trăm nghìn đồng) tiền lãi đã hết thời hiệu xử lý vi phạm Hình chính theo khoản 1 Điều 6 Luật xử lý vi phạm Hình chính nên căn khoản 3 Điều 7 Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20/12/2021 của Tòa án nhân dân tối cao nên không tính vào tiền thu lợi bất chính để truy cứu trách nhiệm hình sự.

- Ngày 31/01/2022 anh Ngô Viết T thế chấp xe ô tô Toyota, biển số 93A-28688 cho Lê Thái Bình V do chiếc xe này anh Thanh mua trả góp thông qua Ngân hàng Thương mại cổ phần Quốc Tế Việt Nam (VIB) là giao dịch dân sự hiện Tòa án nhân dân thị xã Bình Long đang thụ lý tại Thông báo số 27/2023/TB-TLVA ngày 27/3/2023.

- Đối với việc V cho chị Nguyễn Thị Ngọc D vay số tiền 350.000.000đ (ba trăm năm mươi triệu đồng) khoảng tháng 10/2022, chị D đã trả cho V số tiền 350.000.000đ (ba trăm năm mươi triệu đồng) tiền gốc và 45.000.000đ (bốn mươi lăm triệu đồng) tiền lãi. Như vậy lãi suất là $500 \text{ đồng} / 01 \text{ triệu} / 01 \text{ ngày} = 0,05\% / 01 \text{ ngày} = 18,25\% / 01 \text{ năm}$ nên không vi phạm pháp luật.

- Đối với việc V cho Nguyễn Trọng H vay số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), với thỏa thuận lãi suất hai bên là $2.000 \text{ đồng} / 01 \text{ triệu} / 01 \text{ ngày} =$

0,2%/01 ngày = 73%/01 năm không vi phạm pháp luật. Hiện Trọng H đã trả cho V tiền gốc và V không yêu cầu tiền lãi.

- Đối với việc V cho Trần Nhật H vay số tiền 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng), với thỏa thuận lãi suất hai bên là 2.000 đồng/01triệu/01ngày = 0,2%/01 ngày = 73%/01 năm không vi phạm pháp luật. Hiện Nhật Huy đã trả cho V số tiền này và V không yêu cầu tiền lãi.

[8] Kiểm sát viên đề nghị hình phạt chính và phạt bổ sung đối với bị cáo và xử lý vật chứng là đúng quy định pháp luật, tuy nhiên xét hoàn cảnh gia đình, vợ không nghề nghiệp, nuôi mẹ sinh năm 1964 và 04 con nhỏ, bị cáo đang bị suy nhược thần kinh phải uống thuốc điều trị tại Viện pháp y tâm thần trung ương Biên Hòa, bị cáo thường xuyên giúp đỡ người có hoàn cảnh khó khăn khi diễn ra đại dịch Covid 19, được chính quyền địa phương xác nhận nên xử dưới mức đề nghị hình phạt chính của Viện kiểm sát nhưng tăng mức phạt bổ sung đối với bị cáo về tội Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Thái Bình V(Bi N), phạm tội “Cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự”.

Căn cứ khoản 2 Điều 201, Điều 38, 50, khoản 1, 3 Điều 54, điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015(sửa đổi, bổ sung 2017).

Xử phạt bị cáo Lê Thái Bình V(Bi Ngà): 03 tháng tù, tính từ ngày thi hành án, trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/12/2022 đến ngày 18/01/2023.

Căn cứ khoản 3 Điều 201 Bộ luật hình sự 2015: phạt bổ sung bị cáo 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng)

Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 7 Điều 4 Luật quản lý, sử dụng tài sản công và khoản 1, 2 Điều 5 Nghị quyết số 01/2021/NQ-HĐTP ngày 20/12/2021 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao về việc hướng dẫn áp dụng Điều 201 của Bộ luật Hình sự và xét xử vụ án hình sự về tội cho vay lãi nặng trong giao dịch dân sự: Xử lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0002779 ngày 01/6/2023 giữa Công an thị xã Bình Long và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long.

Tịch thu số tiền 129.572.000đ (Một trăm hai mươi chín triệu năm trăm bảy mươi hai nghìn đồng) theo ủy nhiệm chi ngày 01/6/2023 của Công an thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước cho Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước). Cụ thể: 4.572.000đ (Bốn triệu năm trăm bảy mươi hai nghìn đồng) của Lê Thái Bình V do vượt mức lãi suất quy định; 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng) tiền gốc của Lê Thái Bình V cho chị Nguyễn Thị Phương H vay; 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng) tiền gốc của Lê Thái Bình V cho anh Phạm Văn T vay.

- Trả lại cho chị Đinh Thị Ngọc C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu tím, loại Iphone 13 ProMax.

- Trả lại 01 sim điện thoại, loại sim điện tử (e sim) có số thuê bao 0982.951.952 cho đại diện chủ sở hữu là Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông quân đội để quản lý.

Án phí: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc kể từ ngày Bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- Phòng PV27-Công an tỉnh BP
- VKSND TX. Bình Long;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- CQ.CSĐT CATX. Bình Long;
- Chi cục THADS TX. Bình Long;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn THnh Đức

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lưu Huy H

Nguyễn Thanh Minh

Nguyễn THnh Đức